

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2024/HS-PT

Ngày: 27 - 12 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hằng;

Ông Cao Thiện Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 - 12 - 2024, tại Phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 109/2024/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Phan Thị Kim C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 206/2024/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị cáo có kháng cáo:

PHAN THỊ KIM C, (tên gọi khác: Khánh C1), sinh năm: 1976, tại tỉnh Thái Bình. Giới tính: Nữ;

Nơi thường trú: Khu phố D, phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận;

Nơi cư trú: Khu phố F, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

Nghề nghiệp: Kinh doanh nhà nghỉ; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Phan Song P (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu T; Chồng: (Chưa có) và 01 người con; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, Tạm giam: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn thu lợi từ việc cho người khác vay tiền lấy lãi nên từ năm 2022, Phan Thị Kim C cho nhiều người trên địa bàn thành phố P - T vay tiền với lãi suất cao, với 02 hình thức là vay lãi đứng (đóng tiền lãi cho đến khi trả hết tiền gốc) và vay tiền góp (vừa trả tiền gốc vừa trả tiền lãi). Quá trình cho vay, C yêu cầu người vay phải viết giấy vay mượn tiền, C ghi vào sổ để theo dõi việc cho vay và trả tiền lãi của người vay tiền.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định được C cho vay tiền và lấy lãi, cụ thể như sau:

1. Ông Trần Hoàng Bửu D có các lần vay tiền của Chi như sau:

- Hình thức vay đứng:

Từ ngày 15/4/2022 đến ngày 24/6/2023, D vay của C với tổng số tiền là 105.000.000 đồng, với lãi suất từ 0,5%/ngày đến 0,73%/ngày (tương đương 183%/năm đến 265%/năm), tổng số tiền lãi đã thu là 192.590.000 đồng, trong đó tổng số tiền thu lợi bất chính là 175.291.369 đồng. D đã trả tiền gốc là 10.000.000 đồng.

Từ ngày 24/6/2023 đến ngày 22/4/2024, D tiếp tục vay của C với tổng số tiền là 142.000.000 đồng, lãi suất từ 0,12%/ngày đến 0,27%/ngày (tương đương 45%/năm đến 98%/năm), tổng số tiền lãi đã thu là 102.090.000 đồng. (Chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự).

- Hình thức vay tiền góp:

Trong các ngày 15/5/2022, 02/6/2022 và 25/7/2022, D vay của C với tổng số tiền là 45.000.000 đồng, với lãi suất từ 0,3%/ngày (tương đương 110,61%/năm), tổng số tiền lãi đã thu là 4.500.000 đồng, trong đó tổng số tiền thu lợi bất chính là 3.686.301 đồng. D đã trả đủ tiền gốc các lần vay tiền góp.

2. Bà Huỳnh Phương Thị Mỹ H có các lần vay tiền của Chi như sau:

- Hình thức vay đứng: Từ ngày 26/9/2023 đến ngày 24/3/2024, H vay của C với tổng số tiền là 185.000.000 đồng, với lãi suất 01%/ngày (tương đương

365%/năm), tổng số tiền lãi đã thu là 130.700.000 đồng, trong đó tổng số tiền thu lợi bất chính là 123.538.357 đồng. H đã trả tiền gốc là 50.000.000 đồng.

- Hình thức vay tiền góp: Từ ngày 26/9/2023 đến ngày 24/3/2024, H vay của C với tổng số tiền là 60.000.000 đồng, với lãi suất 0.67%/ngày (tương đương 243%/năm), tổng số tiền lãi đã thu là 12.000.000 đồng, trong đó tổng số tiền thu lợi bất chính là 11.013.696 đồng. H đã trả đủ tiền gốc các lần vay tiền góp.

3. Bà Trang Thị Mai S có các lần vay tiền của Chi như sau:

- Hình thức vay đứng: Từ ngày 24/9/2023 đến ngày 12/4/2024, S vay của C với tổng số tiền là 46.000.000 đồng, với lãi suất từ 0.34%/ngày đến 01%/ngày (tương đương 124.43%/năm đến 365%/năm), tổng số tiền lãi đã thu là 36.750.000 đồng, trong đó tổng số tiền thu lợi bất chính là 34.736.301 đồng. Sung chưa trả tiền gốc lần vay này.

- Hình thức vay tiền góp: Từ ngày 15/11/2023 đến ngày 09/3/2024, S vay của C với tổng số tiền là 15.000.000 đồng, với lãi suất 0.83%/ngày (tương đương 304.17%/năm), tổng số tiền lãi đã thu là 3.000.000 đồng, trong đó tổng số tiền thu lợi bất chính là 2.802.741 đồng. Sung đã trả đủ tiền gốc các lần vay tiền góp.

Căn cứ Nghị Quyết 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì xác định được: Phan Thị Kim C thực hiện hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự đối với 03 người, với tổng số tiền cho vay là 456.000.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 351.068.765 đồng.

Đối với lần C cho ông Trần Hoàng Bửu D vay tiền từ ngày 24/6/2024 đến ngày 22/4/2024, chưa gấp 05 lần trở lên mức lãi cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự nên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, những lần này không cấu thành tội phạm.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 206/2024/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - T, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Áp dụng: Khoản 2, 3 Điều 201; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Thị Kim C (tên gọi khác: Khánh C1) phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thị Kim C 15 (mười lăm) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Phan Thị Kim C 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Buộc bị cáo Phan Thị Kim C phải nộp 208.471.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

** Phần kháng cáo:*

- Ngày 08/10/2024, bị cáo Phan Thị Kim C kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin cho hưởng án treo; Không phải nộp phạt bổ sung 30.000.000đ.

Sau khi xét xử sơ thẩm: bị cáo nộp 20 triệu đồng theo biên lai thu tiền số 0001635 ngày 01/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T;

Giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm: bị cáo nộp 45 triệu đồng theo biên lai thu tiền số 0001710 ngày 17/12/2024 và 103.471.000đ theo biên lai thu tiền số 0001712 ngày 17/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T;

Tổng cộng đã nộp tại giai đoạn phúc thẩm là: 168.471.000đ.

Bị cáo nộp bổ sung các tài liệu: Đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình, có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường; Các giấy tờ liên quan đến việc điều trị bệnh của bị cáo (Giấy chứng nhận phẫu thuật, giấy hẹn tái khám); Các giấy tờ xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, lao động chính, cháu Phan Nhật A (con ruột bị cáo) bị bệnh khuyết tật nặng, đang hưởng trợ cấp xã hội.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình giống với bản án sơ thẩm và xin rút nội dung kháng cáo đối với tiền phạt bổ sung.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Phan Thị Kim C là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, quyết định hình phạt 15 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo rút lại kháng cáo đối với tiền phạt bổ sung là phù hợp. Bị cáo đã được cấp sơ thẩm xem xét tình tiết bị cáo nuôi con bị khuyết tật nên giai đoạn phúc thẩm không xem xét lại.

Giai đoạn phúc thẩm: bị cáo bị bệnh phải phẫu thuật, nộp bổ sung 168.471.000đ tiền nộp vào ngân sách nhà nước, là tình tiết giảm nhẹ mới nên có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo về hình phạt.

Đề nghị HĐXX phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 BLTTHS, tuyên xử: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thị Kim C; Sửa bản án sơ thẩm số: 206/2024/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt, giảm cho bị cáo từ 4 – 6 tháng tù.

Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- Bị cáo nói lời sau cùng: con bị cáo còn nhỏ, cần người chăm sóc, bị cáo phải làm trả nợ, sức khỏe yếu nên xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo:

Bị cáo Phan Thị Kim C kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: với những chứng cứ, tài liệu thu thập tại hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm có đủ cơ sở xác định:

Trong khoảng thời gian từ năm 2022 đến ngày 22/4/2024, trên địa bàn thành phố P-T, Phan Thị Kim C đã thực hiện hành vi cho vay tiền với lãi suất từ 110%/năm đến 365%/năm gấp 5,5 lần đến 18 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật dân sự. Phan Thị Kim C đã cho 03 người vay tiền gồm Hoàng Bửu D, bà Huỳnh Phương Thị Mỹ H, bà Trang Thị Mai S với tổng số tiền cho vay là 456.000.000 đồng, thu lợi bất chính 351.068.765 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phan Thị Kim C về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”, với tình tiết định khung tăng nặng “Thu lợi bất chính 100 triệu đồng trở lên” theo khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự bất chấp pháp luật, vì động cơ vụ lợi nên cố tình thực hiện tội phạm, trực tiếp xâm phạm quy định quản lý hoạt động tín dụng, lợi ích của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần thiết phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

[3] Xét các kháng cáo của bị cáo, thấy rằng:

[3.1] Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo:

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện nộp một phần số tiền thu lợi bất chính; có xem xét điều kiện về nhân thân, hoàn cảnh gia đình theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo thực hiện hành vi “Phạm tội 2 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Mức hình phạt 15 tháng tù đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Phan Thị Kim C cung cấp các tài liệu chứng minh: gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, con ruột bị bệnh đang điều trị và hưởng trợ cấp xã hội; Bị cáo bị bệnh vừa mới phẫu thuật, là lao động chính trong gia đình; Đã 3 lần nộp tiền sung vào Ngân sách nhà nước với số tiền 168.471.000đ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh tại giai đoạn phúc thẩm theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3.2] Hành vi phạm tội của bị cáo diễn ra trong thời gian dài, số tiền thu lợi bất chính lớn (351.068.765 đồng); bị cáo phạm tội 02 lần trở lên. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về hoạt động tín dụng, trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong dư luận xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay Nhà nước ta đang xử lý nghiêm các hành vi tín dụng đen. Bị cáo không đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS về án treo, tại văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022;

[3.3] Về kháng cáo đối với hình phạt bổ sung:

Việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt bổ sung, phạt 30.000.000đồng đối với bị cáo Phan Thị Kim C, là phù hợp với khoản 3 Điều 201 Bộ luật Hình sự, đã xem xét giảm nhẹ cho bị cáo (ở mức đầu khung hình phạt).

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin rút kháng cáo đối với tiền phạt bổ sung là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3.4] Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Phan Thị Kim C như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[4] Về án phí phúc thẩm:

Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phan Thị Kim C ;

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 206/2024/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận, theo hướng: giảm hình phạt cho bị cáo.

Tuyên bố: bị cáo Phan Thị Kim C phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Áp dụng: khoản 2 Điều 201; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thị Kim C 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Áp dụng khoản 3 Điều 201 BLHS, phạt bổ sung bị cáo Phan Thị Kim C 30.000.000đ.

Tiếp tục tạm giữ số tiền bị cáo Phan Thị Kim C đã nộp trong giai đoạn xét xử phúc thẩm gồm: 20.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001635 ngày 01/10/2024; 45.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001710 ngày 17/12/2024 và 103.471.000đồng theo biên lai thu tiền số 0001712 ngày 17/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Phan Thị Kim C không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 27 - 12 - 2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP.PR-TC;
- TAND TP.PR-TC;
- Cơ quan CSĐT CA TP.PR-TC;
- Chi cục THADS TP.PR-TC;
- Phòng PV27 – CA tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Phòng KTNV-THA; HCTP ;
- Lưu hồ sơ, Ấn văn./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Lâm Bách**